

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 29-4-2025

“V/v Tranh chấp Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Ngọc Phi.
2. Ông Bùi Huy Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 474/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2024 về “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2025/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Tuyết M, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông Trương Huy Th, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Bà M, ông Th vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình giải quyết tại Tòa án, nguyên đơn bà Hồ Thị Tuyết M, trình bày: Sau khi tìm hiểu nhau được khoảng 08 tháng, bà M và ông Trương Huy Th mới đi đến hôn nhân. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ

chức lễ cưới năm 2022 và đăng ký kết hôn ngày 15-02-2023 tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống trên nhà, đất do cha mẹ chồng cho ở nhờ. Sống hạnh phúc đến tháng 7-2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau, giữa vợ chồng không có tiếng nói chung nên thường xuyên cãi vã, không có sự quan tâm, chia sẻ. Trong thời gian này, bà M cũng đã cố gắng bỏ qua để sống vì đang mang thai. Đến tháng 11-2023, khi bà M sinh con được 01 tháng đã phải bỏ con về nhà cha mẹ để sống cho đến nay vì ông Th sống không có trách nhiệm. Trong thời gian này, ông Th có tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng bà M không đồng ý quay về vì thấy ông Th không có sự thay đổi. Nay, bà M yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về hôn nhân: Bà M xin được ly hôn với ông Th.

Về nuôi con chung: Bà M và ông Th có 01 người con chung Trương Tuệ Nh, sinh ngày 27-10-2023.

Bà M có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Bà M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với ông Trương Huy Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do vì vậy không lấy lời khai và tiến hành hòa giải được.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng phần quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

Về nuôi con chung: Giao con chung Trương Tuệ Nh, sinh ngày 27-10-2023 cho bà M được quyền nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của bà M không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Bà M không yêu cầu nên không giải quyết.

Về án phí: Bà M phải nộp án phí dân sự sơ thẩm (DSST) đối với yêu cầu ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Bà M và ông Th sống chung với nhau có đăng ký kết hôn nay bà M yêu cầu ly hôn nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Nơi cư trú của ông Th là xã C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà M vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Th đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai (không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan) nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án xét xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà M và ông Th trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 15-02-2023 tại UBND xã C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 7-2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Theo bà M, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau, giữa vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ.

Sau khi thụ lý đơn yêu cầu ly hôn của bà M, Tòa án đã triệu tập ông Th để làm việc và hoà giải về quan hệ hôn nhân nhưng ông Th vẫn không đến. Ngoài ra, theo kết quả xác minh thì mâu thuẫn giữa bà M và ông Th là có thật.

Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa bà M và ông Th ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho bà M được ly hôn với ông Th.

[2.2]. Về nuôi con chung: Bà M và ông Th có 01 người con chung Trương Tuệ Nh, sinh ngày 27-10-2023. Theo bà M từ khi sinh con được một tháng bà M đã đưa con về nhà cha mẹ để sống cho đến nay. Hiện người con chung dưới 36 tháng tuổi nên xét về quyền lợi mọi mặt của người con thì cần áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình giao người con chung cho bà M được tiếp tục nuôi dưỡng; ghi nhận sự tự nguyện của bà M không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.3]. Về chia tài sản chung, nợ chung: Bà M không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[2.4]. Về án phí: Bà M phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn.

[3]. Ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tại phiên tòa về thủ tục tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án là có cơ sở nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Hồ Thị Tuyết M và ông Trương Huy Th.

2. Về nuôi con chung: Bà M và ông Th có 01 người con chung Trương Tuệ Nh, sinh ngày 27-10-2023;

Giao con chung Trương Tuệ Nh, sinh ngày 27-10-2023 cho bà Hồ Thị Tuyết M trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Hồ Thị Tuyết M không yêu cầu ông Trương Huy Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Trương Huy Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng không ai được quyền cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về chia tài sản chung, nợ chung: Bà Hồ Thị Tuyết M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Hồ Thị Tuyết M phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0001682 ngày 26 tháng 11 năm 2024; bà Hồ Thị Tuyết M đã nộp xong án phí DSST.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND H.Châu Đức;
- Chi cục THADS H.Châu Đức;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Thị Thanh Nga